

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2025 - 2030

Thực hiện Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Chỉ thị số 30/CT-TTG ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2025 - 2030, gồm các nội dung sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

1.1. Tiếp tục tuyên truyền đến các cấp, các ngành, cán bộ, Đảng viên và các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh, là ngành kinh tế quan trọng, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

1.2. Giao nhiệm vụ cụ thể các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu các lĩnh vực công nghiệp văn hóa thuộc trách nhiệm của sở, ngành, địa phương tham mưu và tổ chức thực hiện; xác định các lợi thế, tiềm năng, tài nguyên để tập trung đầu tư, phát triển ngành công nghiệp văn hóa phù hợp.

1.3. Đề xuất, ban hành các cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa; tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố trong việc quản lý, tổ chức các hoạt động, sự kiện phát triển công nghiệp văn hóa; xây dựng và nhân rộng các mô hình, điểm sáng trong phát triển các lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

##### 2. Yêu cầu

2.1. 100% các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai, thực hiện hiệu quả mục đích của Kế hoạch đã đề ra.

2.2. Xác định, lựa chọn các lĩnh vực, thế mạnh của địa phương trong phát triển công nghiệp văn hóa để hỗ trợ tập trung nguồn lực, xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện.

2.3. Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; duy trì công tác kiểm tra, giám sát; đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có

sáng kiến, đề xuất mô hình hoạt động góp phần thúc đẩy kinh tế trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

2.4. Tập trung phát triển một số ngành sẵn có lợi thế tiềm năng: Du lịch văn hóa, Nghệ thuật biểu diễn, Âm thực, Điện ảnh, Thủ công mỹ nghệ. Đồng thời, quan tâm phát triển các ngành: Quảng cáo, Kiến trúc, Truyền hình và Phát thanh, Xuất bản, Phần mềm và các trò chơi giải trí, Thiết kế, Kiến trúc...

## **II. NỘI DUNG CỤ THỂ**

### **1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế xã hội**

#### 1.1. Công tác tuyên truyền trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa

- Xây dựng các chuyên mục trên Báo Đắc Lắc nhằm khuyến khích những cách nhìn mới, tư duy mới về công nghiệp văn hóa để động viên, khích lệ đối với lực lượng lao động sáng tạo văn hóa nhằm tạo ra những giá trị văn hóa mới để tỉnh thực sự có những kết quả nổi bật trong thực hiện chiến lược về công nghiệp văn hóa.

- Phát sóng trên các chuyên trang, chuyên mục của Đài Phát thanh và Truyền hình Đắc Lắc các hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa của tỉnh.

1.2. Xây dựng các clip ngắn tuyên truyền tập trung cho một số ngành có lợi thế như Du lịch văn hóa, Nghệ thuật biểu diễn, Âm thực, Thủ công mỹ nghệ... trên các nền tảng kỹ thuật số, mạng xã hội

#### 1.3. Tổ chức hội nghị chuyên đề về phát triển công nghiệp văn hóa

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm chuyên đề các lĩnh vực phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức hội nghị tập huấn cho cán bộ cơ sở nâng cao trình độ, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành văn hóa nói chung và các cấp, các ngành, đơn vị của tỉnh nhằm thống nhất nhận thức và hành động, triển khai thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển công nghiệp văn hóa.

### **2. Đề xuất, xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách**

- Tích hợp đồng bộ các mục tiêu đầu tư, dự án thuộc lĩnh vực phát triển công nghiệp văn hóa vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050, trọng tâm là bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa và xây dựng các cơ sở văn hóa, thể thao, không gian văn hóa nghệ thuật mới.

- Xây dựng các chính sách ưu đãi phát triển văn hóa, hỗ trợ các ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng của tỉnh trở thành nguồn lực để phát triển kinh tế.

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khi đầu tư hoặc hoạt động trong lĩnh vực phát triển công nghiệp văn hóa; tập trung cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi để tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật quy mô lớn; thu hút các doanh nghiệp có tiềm lực

đầu tư các dự án xây dựng cơ sở vật chất công trình hạ tầng kỹ thuật, tổ hợp vui chơi giải trí và thể thao có quy mô, tiêu chuẩn quốc tế phục vụ phát triển công nghiệp văn hóa. Bổ sung chính sách, định mức hỗ trợ nhằm phát triển ngành nghề nông thôn và làng nghề trên địa bàn tỉnh. Có cơ chế khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực phát triển công nghiệp văn hóa.

### **3. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực**

- Thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, ưu đãi, vinh danh đội ngũ trí thức, các nhà khoa học, các nhà sáng tạo, văn nghệ sỹ, nghệ nhân... có quá trình cống hiến, đóng góp tích cực trong xây dựng, phát triển văn hóa và công nghiệp văn hóa của tỉnh; khuyến khích các nghệ sỹ, nghệ nhân tham gia giảng dạy, hỗ trợ trao truyền tri thức, kỹ năng, bí quyết thực hành, trình diễn; phát huy thế mạnh của Đoàn Ca múa Dân tộc Đắk Lắk.

- Tăng cường tổ chức các khóa học, chương trình khảo sát, trao đổi, tọa đàm, nghiên cứu, tập huấn, đào tạo trong nước và nước ngoài để từng bước xây dựng mô hình quản lý, tổ chức hoạt động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

- Phát triển đội ngũ nghệ nhân, thợ giỏi, tạo điều kiện để các nghệ nhân tham gia công tác đào tạo nghề, truyền nghề đặc biệt là đối với một số nghề thủ công truyền thống có giá trị văn hóa.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, thực thi về quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ và quyền liên quan.

- Tổ chức phát động và triển khai các chương trình nhằm khuyến khích phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp các lĩnh vực công nghiệp văn hóa trong thanh niên, sinh viên và giới trẻ của tỉnh.

- Phát động các cuộc thi sáng tác, mở trại sáng tác trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật khuyến khích sự tìm tòi, sáng tạo và phát huy trí tuệ hình thành tác phẩm có giá trị cao, trở thành nguồn lực phục vụ phát triển ngành công nghiệp văn hóa.

- Tạo lập môi trường văn hóa sáng tạo, từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển, đặc biệt là quá trình chuyển đổi số quốc gia, đổi mới sáng tạo, hội nhập quốc tế, góp phần hình thành thể hệ công dân toàn cầu.

- Chủ động kết nối, đẩy mạnh liên kết, hợp tác quốc tế, hợp tác với các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp, các viện nghiên cứu, các trường đại học, các tổ chức trong nước và quốc tế tham gia vào các hoạt động phát triển công nghiệp văn hóa.

### **4. Ứng dụng khoa học và công nghệ**

- Tích cực triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong đó đẩy mạnh chuyển đổi số phát triển ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng, thế mạnh; chủ động hợp tác, tiếp thu khoa học, kỹ thuật và công nghệ hiện đại trong sáng tạo, sản

xuất, phổ biến, lưu giữ các sản phẩm văn hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa, khai thác, phát huy giá trị văn hóa trong các lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

- Đẩy mạnh chuyên đổi số trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình và xuất bản; đổi mới công nghệ, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trên thế giới, sản xuất nội dung theo hướng báo chí số, xuất bản số.

- Áp dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thiết bị tiên tiến, hiện đại để phát triển các sản phẩm thủ công mỹ nghệ chất lượng cao, thiết kế mẫu mã sáng tạo, đặc trưng, sử dụng nguyên liệu thân thiện môi trường và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

- Chủ động sử dụng các kết quả nghiên cứu khoa học, các ý tưởng và thiết kế sản phẩm sáng tạo của các tổ chức, cá nhân qua các cuộc thi; ứng dụng công nghệ cao, đổi mới sáng tạo vào các hoạt động phát triển ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế; nghiên cứu, xác định một số sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa cần ưu tiên phát triển trong tình hình mới; giải pháp liên kết vùng trong phát triển công nghiệp văn hóa.

## **5. Phát triển thị trường công nghiệp văn hóa**

### **5.1. Tăng cường đầu tư, mở rộng thị trường phát triển các ngành công nghiệp văn hóa**

- Cân đối vốn có tính chất đầu tư cho các dự án, chương trình phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp sáng tạo được cấp có thẩm quyền phê duyệt và huy động các nguồn lực khác để phân đấu đạt mục tiêu xây dựng và phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các chương trình ký kết hợp tác, liên kết xây dựng sản phẩm để phát triển các lĩnh vực của ngành công nghiệp văn hóa.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư, giao thương, quảng bá công nghiệp văn hóa rộng rãi đến các thị trường trọng điểm, trước mắt là trong nước.

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng về công nghiệp văn hóa, khuyến khích các tổ chức, đơn vị, cá nhân mở rộng các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, tạo ra nhiều sản phẩm độc đáo, giá trị cao, hấp dẫn thị trường.

### **5.2. Một số lĩnh vực cụ thể**

#### **5.2.1. Đối với lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn, Điện ảnh, Quảng cáo**

- Tăng cường đầu tư, quản lý, khai thác hệ thống các thiết chế văn hóa đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp văn hóa.

- Nâng cao chất lượng ngành Nghệ thuật biểu diễn đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp văn hóa.

- Đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, Trung tâm biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

- Khuyến khích sáng tạo, phát triển các giá trị văn hóa tinh thần mới trên nền tảng di sản, đảm bảo hài hòa với phát triển kinh tế, du lịch bền vững; lựa chọn xây dựng các thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa chất lượng cao tham gia vào thị trường công nghiệp văn hóa.

- Hoàn thiện quy hoạch và thúc đẩy hoạt động quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

- Mở rộng các hoạt động trong lĩnh vực điện ảnh, tạo điều kiện không gian để quay được những bộ phim có chất lượng, tăng cường phát hành và phổ biến phim...

### 5.2.2. Đối với lĩnh vực Du lịch văn hóa

- Xây dựng và hoàn thiện các sản phẩm du lịch văn hóa, du lịch trải nghiệm, điểm đến du lịch gắn với di sản văn hóa, công trình kiến trúc, danh lam thắng cảnh, buôn du lịch cộng đồng có chất lượng cao, có thương hiệu và uy tín đáp ứng nhu cầu của khách du lịch trong nước và quốc tế.

- Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng gắn với trải nghiệm thực tế và các điểm du lịch gắn với các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ tiêu biểu trên địa bàn tỉnh.

- Thúc đẩy triển khai các công trình, dự án hạ tầng phát triển du lịch,

- Tăng cường mở rộng thị trường, kết nối hợp tác với các tỉnh, thành phố trong nước trong việc xây dựng và phát triển các loại hình du lịch văn hóa; tham gia, tổ chức các chương trình xúc tiến giới thiệu điểm đến, hội chợ du lịch quốc tế nhằm quảng bá, giới thiệu sản phẩm du lịch văn hóa và các loại hình du lịch thể mạnh của tỉnh.

### 5.2.3. Đối với lĩnh vực Ẩm thực

- Xây dựng và thực hiện Chương trình quảng bá, phát triển văn hóa Ẩm thực Đắk Lắk.

- Hình thành các địa điểm giới thiệu ẩm thực tiêu biểu; kết nối đưa các sản phẩm ẩm thực đặc sắc của địa phương tới các nhà hàng, khách sạn có tiêu chuẩn chất lượng cao, nhằm góp phần nâng cao giá trị của ẩm thực truyền thống, giới thiệu cho các đối tượng khách hàng cao cấp.

### 5.2.4. Đối với lĩnh vực Thủ công mỹ nghệ

- Tập trung đầu tư, hỗ trợ các làng nghề truyền thống, hợp tác xã có tiềm năng, lợi thế phát triển công nghiệp văn hóa thông qua các chương trình đào tạo, hoặc liên kết với chuyên gia để nâng cao năng lực sáng tạo; phát triển hạ tầng kỹ thuật, thiết bị máy móc, áp dụng công nghệ tiên tiến, nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm; chú trọng việc sáng tạo sản phẩm có chất lượng cao có khả năng xuất khẩu, ưu tiên sử dụng chất liệu truyền thống, thể hiện được nét đặc sắc của văn hóa Tây Nguyên.

- Tăng cường tư vấn, trợ giúp thông tin; hỗ trợ ứng dụng dựa trên các nền tảng di động, công nghệ thông tin thông minh, thương mại điện tử trong quảng bá, giới thiệu sản phẩm...

- Giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, phát triển làng nghề, nghề truyền thống gắn với phát triển văn hóa, du lịch; phát triển công nghiệp văn hóa gắn với du lịch nông nghiệp, nông thôn, cộng đồng tại các huyện, thị xã, thành phố.

#### 5.2.5. Đối với lĩnh vực Xuất bản

Thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức và công chúng về quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả và các quyền liên quan với các sản phẩm thông tin và truyền thông; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát phòng, chống việc xâm hại sở hữu trí tuệ và bản quyền tác giả với các sản phẩm thông tin và truyền thông; hướng dẫn triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thiết lập hệ thống báo cáo xâm hại bản quyền trực tuyến.

### 6. Thu hút và hỗ trợ đầu tư

- Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để khai thác, phát huy những tiềm năng, giá trị văn hóa đặc sắc của tỉnh phục vụ phát triển công nghiệp văn hóa lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật gắn với du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng.

- Kêu gọi các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào tỉnh tập trung vào công trình, dự án lớn lĩnh vực văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, ưu tiên di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh.

- Kêu gọi đầu tư phát triển trong lĩnh vực du lịch như: Các tổ hợp cơ sở lưu trú, khách sạn cao cấp; đầu tư xây dựng điểm dừng chân, không gian nghệ thuật, điểm du lịch, giới thiệu, trưng bày, quảng bá...

- Quy hoạch và bố trí quỹ đất, huy động mọi nguồn lực đầu tư cho các dự án phát triển công nghiệp văn hóa của địa phương, trong đó ưu tiên bảo tồn, giữ gìn phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, các điểm du lịch văn hóa, vui chơi, giải trí, nghệ thuật biểu diễn, kết hợp phố - không gian đi bộ, điểm mua sắm, thiết chế văn hóa, công viên, vườn hoa, quảng trường...

- Triển khai một số dự án, đề án quy hoạch bảo tồn, tu bổ, tôn tạo phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có tiềm năng phát triển du lịch văn hóa.

- Xây dựng các sản phẩm văn hóa có chất lượng cao, đầu tư các dự án xây dựng các công trình văn hóa, Trung tâm văn hóa nghệ thuật... mở rộng liên doanh, liên kết để tăng cường nguồn lực đầu tư phát triển các ngành, lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

### 7. Mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế

- Tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao; các hoạt động gặp gỡ, giao lưu văn hóa, đăng cai các sự kiện văn hóa, thể thao có quy mô lớn thu hút sự tham gia của các nghệ sĩ, vận động viên quốc tế, các tổ chức văn hóa nghệ thuật,

những cá nhân và tổ chức hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa có uy tín trong nước và trên thế giới.

- Tổ chức, tham gia Hội chợ giữa các tỉnh, thành phố trong cả nước, Hội chợ quốc tế hàng thủ công mỹ nghệ; giới thiệu sản phẩm OCOP tại các hội chợ trong và ngoài nước.

- Chủ động kết nối, mở rộng mạng lưới và tăng cường hợp tác với các tỉnh, thành phố, quốc gia có kinh nghiệm trong phát triển công nghiệp văn hóa; hợp tác trong các lĩnh vực Đắc Lắc có lợi thế, xây dựng các chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch, giới thiệu tại các hội chợ quốc tế, liên hoan du lịch quốc tế và các hoạt động quốc tế khác.

## **8. Danh mục nhiệm vụ cụ thể**

*(Theo phụ lục từ 01 đến phụ lục 11)*

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch: Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và nguồn huy động hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển công nghiệp văn hóa trong lĩnh vực ngành được phân công.

- Là cơ quan thường trực, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện hàng năm, sơ kết, tổng kết chương trình và tham mưu UBND tỉnh tổng hợp báo cáo theo quy định.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển Công nghiệp văn hóa trong lĩnh vực ngành; phối hợp với đơn vị liên quan cân đối nguồn lực cho đầu tư, hoạt động theo mục tiêu, đề án, dự án, kế hoạch báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

### **3. Sở Tài chính**

Trên cơ sở đề xuất của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổng hợp tham mưu báo cáo UBND tỉnh về việc bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **4. Các sở, ban, ngành, đơn vị**

- Tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch đến công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nhằm thống nhất nhận thức và triển khai thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển công nghiệp văn hóa của tỉnh.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình để xây dựng các đề án, kế hoạch, giải pháp, cơ chế chính sách được giao tại kế hoạch trình cấp có thẩm

quyền ban hành. Tổ chức thực hiện kế hoạch theo phân công đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Các Sở Thông tin và Truyền thông, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Xây dựng nghiên cứu xây dựng các chương trình, kế hoạch hoặc lồng ghép với chương trình hiện có để triển khai các ngành công nghiệp văn hóa thuộc lĩnh vực của mình.

- Sở Khoa học Công nghệ: Tổ chức phát động và triển khai các chương trình nhằm khuyến khích phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp các lĩnh vực công nghiệp văn hóa trong thanh niên, sinh viên và giới trẻ của tỉnh.

## **5. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Phát triển công nghiệp văn hóa tại địa phương giai đoạn 2025 - 2030 bảo đảm hiệu quả, phù hợp với thực tiễn, tạo bước đột phá để phát triển công nghiệp văn hóa trở thành ngành có nhiều đóng góp vào phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Tổ chức thông tin tuyên truyền, triển khai Kế hoạch phát triển công nghiệp văn hóa của UBND tỉnh và địa phương tới các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn. Phát huy vai trò của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở địa phương, tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ động phối hợp Sở, ngành, các tổ chức, cá nhân liên quan thúc đẩy công tác phát triển sản phẩm, quản lý khai thác, liên kết phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn đảm bảo hiệu quả, phù hợp với quy định pháp luật.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả, đề xuất kịp thời với UBND tỉnh các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai, thực hiện các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn.

## **6. Hội Văn học nghệ thuật tỉnh**

- Chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tăng cường tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và phát huy vai trò của đội ngũ văn nghệ sĩ trong phát triển công nghiệp văn hóa của tỉnh.

## **7. Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk, Báo Đắk Lắk, Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh**

Đẩy mạnh truyền thông về chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2025 - 2030 trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục phát thanh, truyền hình và trên các nền tảng truyền thông số của Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2025 - 2030, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan chủ động căn cứ nhiệm vụ phân công tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai của đơn vị mình. Định kỳ hàng năm (trước ngày 25/11) các đơn vị báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; phản ánh khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị giải quyết, gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch./.

***Nơi nhận:***

- Bộ VH-TT-DL (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, Tx, Tp;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Đắk Lắk;
- Hội VHNT tỉnh;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (H<sup>T</sup>N-20b)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**H'Yim Kdoh**